

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN**



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

(ÁP DỤNG TỪ KHÓA 66, TUYỂN SINH NĂM 2024)

Hà Nội, tháng 12 năm 2023

Số: 1596/QĐ-ĐHKTQD

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học
áp dụng từ khóa 66 (tuyển sinh năm 2024)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ vào Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/NQ-ĐHKTQD-HĐT ngày 09/3/2021 của Hội đồng Trường;

Căn cứ Đề án tự chủ của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân ban hành kèm theo Quyết định số 368/QĐ-ĐHKTQD ngày 24/6/2022 của Hiệu trưởng;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 2819/QĐ-ĐHKTQD ngày 28/11/2022 của Hiệu trưởng Trường đại học Kinh tế Quốc dân quy định mở ngành đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 156/QĐ-ĐHKTQD ngày 24/02/2023 của Hiệu trưởng về việc thành lập Ban chỉ đạo, Ban thư ký, Ban chuyên môn và Quyết định số 193/QĐ-ĐHKTQD ngày 01/3/2023 của Hiệu trưởng về việc thành lập các tiểu ban chuyên môn rà soát, đánh giá và cập nhật các chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân;

Căn cứ vào Biên bản thông qua 37 chương trình đào tạo trình độ đại học cập nhật năm 2023 của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường tại cuộc họp ngày 18/12/2023 và đề xuất của các Khoa, Viện đào tạo;

Xét đề nghị của Trường phòng Quản lý đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này 37 chương trình đào tạo trình độ đại học áp dụng từ khóa 66 tuyển sinh năm 2024 của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân:

(có 37 chương trình đào tạo chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trường phòng Quản lý đào tạo, Trường khoa, Viện trưởng, Trường bộ môn, Trường các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để b/cáo);
- Đảng ủy, HĐT (để b/cáo);
- Như Điều 3;
- P.TT (để đăng Công TTĐT);
- Lưu: VT, QLĐT.



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS Phạm Hồng Chương

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 1596 /QĐ-ĐHKTQĐ ngày 28/12/2023 của Hiệu trưởng)

1. THÔNG TIN CHUNG

Chương trình/Programme:	Cử nhân Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành/ Bachelor of Travel and tourism service management
Trình độ đào tạo/Level of Education:	Đại học/Undergraduate
Ngành đào tạo/Major:	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành/Travel and tourism service management
Mã ngành/Code:	7810103
Hình thức đào tạo/Type of Education:	Chính quy/Full-time
Ngôn ngữ đào tạo/Language:	Tiếng Việt/Vietnamese
Thời gian đào tạo/Duration Time:	4 năm/ 4 Years
Số tín chỉ:	130
Quyết định mở ngành, cấp ban hành:	6037/QĐ-BDGDĐT ngày 29/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
Kiểm định chương trình:	Năm 2022
Thời điểm điều chỉnh:	Tháng 12 năm 2023
Áp dụng từ năm tuyển sinh:	2024 (khóa 66 đại học chính quy)
Đơn vị cấp bằng:	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
Đơn vị quản lý chuyên môn:	Khoa Du lịch và Khách sạn

2. TRIẾT LÝ, MỤC TIÊU ĐÀO TẠO VÀ ĐỊNH HƯỚNG NƠI LÀM VIỆC SAU TỐT NGHIỆP

2.1. Triết lý giáo dục

Kiến tạo con đường thông minh để mỗi người trở thành phiên bản tốt nhất của chính mình, mang lại giá trị cho cộng đồng.

2.2. Mục tiêu đào tạo

- Mục tiêu chung: Đào tạo cử nhân đại học ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành có phẩm chất đạo đức, nhận thức chính trị vững vàng, sức khỏe tốt; có kiến thức cơ bản về chính trị, xã hội, pháp luật; có kiến thức và năng lực chuyên môn ngành kinh tế, chuyên sâu vào ngành quản trị kinh doanh, cụ thể là quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành nghề, xã hội và hội nhập quốc tế; có năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm, thích nghi và đáp ứng với yêu cầu phát triển cá nhân trong tương lai.

- Mục tiêu cụ thể:

Mã /Code	Mô tả /Description
PO1	Có kiến thức cơ bản về chính trị, xã hội, pháp luật và khoa học tự nhiên.
PO2	Có kiến thức nền tảng về kinh tế, quản trị kinh doanh, công nghệ, pháp luật; có kiến thức chuyên sâu về ngành du lịch, hệ thống kinh tế và kinh doanh du lịch cũng như kiến thức về một số nguyên lý căn bản về khoa học xã hội và nhân văn, phát triển bền vững áp dụng trong lĩnh vực du lịch.
PO3	Có kiến thức về các nội dung quản trị doanh nghiệp/tổ chức và tác nghiệp cung ứng dịch vụ du lịch - lữ hành.
PO4	Có kỹ năng phân tích môi trường kinh doanh; phân tích các chỉ tiêu kinh tế, phát triển bền vững và lập kế hoạch khởi nghiệp trong ngành du lịch; có kỹ năng thực hiện các hoạt động tác nghiệp cũng như quản trị trong doanh nghiệp/tổ chức kinh doanh dịch vụ du lịch và lữ hành.
PO5	Có kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, lãnh đạo, giải quyết vấn đề; có kỹ năng sử dụng thành thạo tiếng Anh và tin học theo quy định của trường Đại học Kinh tế Quốc dân.
PO6	Có khả năng thích nghi, hòa nhập, cập nhật kiến thức, sáng tạo trong công việc; có sức khỏe, phẩm chất đạo đức, trách nhiệm công dân và tác phong nghề nghiệp; có trách nhiệm với môi trường và xã hội.

3. CHUẨN ĐẦU VÀO

- Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;

- Đáp ứng các điều kiện khác theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh đại học của Trường đại học Kinh tế quốc dân.

4. CHUẨN ĐẦU RA

4.1. Chuẩn đầu ra của chương trình

Khi tốt nghiệp, sinh viên có thể:

Mã /Code	Nội dung chuẩn đầu ra
1.	Chuẩn về kiến thức
a.	Chuẩn kiến thức chung của Trường
PLO1.1	Vận dụng được thế giới quan, nhân sinh quan, phương pháp luận của Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và của Đảng Cộng sản Việt Nam vào học tập, nghiên cứu, vào đời sống thực tiễn trong quá trình phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN.
PLO1.2	Vận dụng được kiến thức cơ bản về pháp luật, kinh tế, quản trị kinh doanh, quản lý vào giải quyết các vấn đề kinh tế-xã hội ở tầm vĩ mô, ngành và doanh nghiệp.
PLO1.3	Vận dụng được các kiến thức về CNTT, các kiến thức về phân tích định lượng vào thực tế, gắn kết với chuyển đổi số ở các cấp độ khác nhau.
b.	Chuẩn kiến thức của ngành
PLO1.4	Phân tích và tổng hợp các kiến thức về tổ chức, quản lý các hoạt động ngành du lịch như các kiến thức về quản lý điểm đến du lịch; quản lý và phát triển các loại hình du lịch cũng như các dịch vụ du lịch khác.
PLO1.5	Phân tích và vận dụng các kiến thức về ngành du lịch, hệ thống kinh tế và kinh doanh du lịch, một số nguyên lý căn bản về khoa học xã hội và nhân văn, phát triển bền vững trong lĩnh vực du lịch.
PLO1.6	Vận dụng các kiến thức về vận hành tác nghiệp cung ứng dịch vụ du lịch và lữ hành như hướng dẫn du lịch, thiết kế-điều hành-bán chương trình du lịch cũng như các sản phẩm du lịch khác.
PLO1.7	Vận dụng các kiến thức về hoạt động quản trị Marketing, nhân sự, tài chính, chiến lược kinh doanh...; và lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát... trong doanh nghiệp/tổ chức du lịch và lữ hành.
2.	Chuẩn về kỹ năng
a.	Chuẩn kỹ năng chung của trường
PLO2.1	Kết hợp các kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản: sử dụng máy tính; xử lý văn bản; sử dụng bảng tính; sử dụng trình chiếu; sử dụng internet.... để học tập, nghiên cứu và ứng dụng thực tế (chi tiết theo Quyết định số 785/QĐ-ĐHKTQD ngày 21/4/2020 của Hiệu trưởng)
PLO2.2	Thành thạo tiếng Anh cơ bản để học tập, nghiên cứu và sử dụng trong thực tế. (chi tiết theo Quyết định số 785/QĐ-ĐHKTQD ngày 21/4/2020 của Hiệu trưởng).
b.	Chuẩn kỹ năng của ngành
PLO2.3	Phát triển kỹ năng mềm như giao tiếp, lãnh đạo, giải quyết vấn đề
PLO2.4	Thực hành kỹ năng phân tích môi trường kinh doanh đối với doanh nghiệp/tổ chức du lịch và lữ hành.

PLO2.5	Thực hành kỹ năng phân tích các chỉ tiêu kinh tế, tài chính, hiệu quả kinh doanh, chỉ tiêu bền vững của các doanh nghiệp/tổ chức du lịch và lữ hành; kỹ năng phát triển các ý tưởng kinh doanh và lập nghiệp trong ngành du lịch và lữ hành.
PLO2.6	Thực hành kỹ năng tác nghiệp cung ứng dịch vụ du lịch và lữ hành như hướng dẫn du lịch, điều hành, thiết kế và bán sản phẩm trong doanh nghiệp du lịch và lữ hành.
PLO2.7	Thực hành kỹ năng lãnh đạo và quản trị trong doanh nghiệp/tổ chức du lịch và lữ hành.
3.	Chuẩn về năng lực tự chủ và trách nhiệm
PLO3.1	Thể hiện được khả năng thích nghi, hòa nhập, cập nhật kiến thức, sáng tạo trong công việc.
PLO3.2	Xác định được yêu cầu về sức khỏe, phẩm chất đạo đức, ý thức và trách nhiệm công dân cũng như nghề nghiệp.
PLO3.3	Thực hiện trách nhiệm với môi trường và xã hội như bảo vệ môi trường, bảo vệ giá trị văn hóa, truyền thống của dân tộc.

4.2. Ma trận đáp ứng mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra

	PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6
PLO1.1	x					
PLO1.2		x				
PLO1.3		x				
PLO1.4		x				
PLO1.5		x				
PLO1.6			x			
PLO1.7			x			
PLO2.1					x	
PLO2.2					x	
PLO2.3					x	
PLO2.4				x		
PLO2.5				x		
PLO2.6				x		
PLO2.7				x		
PLO3.1						x
PLO3.2						x
PLO3.3						x

4.3. Cơ hội làm việc và khả năng học tập nâng cao

- Cơ hội việc làm: Cử nhân ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành có thể làm việc trong các doanh nghiệp/tổ chức trong ngành du lịch và lữ hành, cũng như các lĩnh vực kinh doanh dịch vụ khác có liên quan như:

+ Cơ quan quản lý Nhà nước về du lịch; cơ sở đào tạo và nghiên cứu về du lịch; tổ chức chính phủ/phi chính phủ có liên quan đến du lịch

+ Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch và lữ hành

+ Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ du lịch khác như kinh doanh dịch vụ vận chuyển hàng không, tàu du lịch...; kinh doanh dịch vụ ăn uống; kinh doanh sự kiện; kinh doanh các dịch vụ giải trí...

+ Các điểm đến du lịch

- Khả năng học tập nâng cao trình độ sau tốt nghiệp: Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu ở bậc cao hơn thuộc khối ngành Kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh.

5. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO, ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP

Chương trình đào tạo theo quy chế đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân. Kế hoạch đào tạo chuẩn là 04 năm, sinh viên có thể tốt nghiệp sớm hoặc muộn theo quy định.

Sinh viên được công nhận tốt nghiệp nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

a) Tích lũy đủ học phần, số tín chỉ và đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ, tin học của chương trình đào tạo;

b) Điểm trung bình tích lũy của toàn khóa học đạt từ trung bình trở lên;

c) Có chứng chỉ Giáo dục quốc phòng - an ninh và hoàn thành học phần Giáo dục thể chất;

d) Hoàn thành “Tuần sinh hoạt công dân-sinh viên” và đạt điểm đánh giá rèn luyện theo quy định đối với sinh viên đại học chính quy;

đ) Tại thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập.

6. CẤU TRÚC VÀ NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

6.1. Cấu trúc của chương trình

Thành phần	Số TC	Ghi chú
1. Giáo dục đại cương	47	
1.1. Các học phần chung	14	Lý luận chính trị và pháp luật
1.2. Các học phần chung của trường	21	4 học phần chung và ngoại ngữ
1.3. Các học phần chung của lĩnh vực	12	4 học phần chung của lĩnh vực
1.4. Giáo dục thể chất	-	3 tín chỉ
1.5. Giáo dục Quốc phòng -An ninh	-	165 tiết/8 tín chỉ quy đổi
2. Giáo dục chuyên nghiệp	83	

2.1. Các học phần chung của nhóm ngành	12	4 học phần chung của nhóm ngành
2.2. Các học phần của ngành	61	
2.2.1. Các học phần bắt buộc	31	
2.2.2. Các học phần tự chọn	30	SV tự chọn 10 học phần trong tổ hợp 15 học phần
2.3. Khóa luận tốt nghiệp	10	
TỔNG SỐ	130	Không gồm GDTC và GDQP-AN

6.2. Nội dung và kế hoạch giảng dạy

STT	Nội dung và kế hoạch giảng dạy		Mã HP	Số TC	Học kỳ (dự kiến)	Mã HP tiên quyết
	1. GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG			47		
	1.1. Các học phần chung			14		
1	1	Triết học Mác - Lê Nin Marxist-Leninist Philosophy	LLNL1105	3	I-II	
2	2	Kinh tế chính trị Mác - Lê Nin Political Economics of Marxism and Leninism	LLNL1106	2	II-III -IV	
3	3	Chủ nghĩa xã hội khoa học Scientific Socialism	LLNL1107	2	III=> VI	
4	4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam Communist Party History	LLDL1102	2	III- VI	
5	5	Tư tưởng Hồ Chí Minh / Ho Chi Minh Ideology	LLTT1101	2	IV=> VII	
6	6	Pháp luật đại cương /Fundamentals of Laws	LUCS1129	3	I	
		Giáo dục thể chất/ Physical Education (3 tín chỉ)	GDTC	-	-	-
		Giáo dục Quốc phòng và An ninh Military Education (165 tiết/8 tín chỉ quy đổi)	GDQP	-	-	-
	1.2. Các học phần chung của Trường			21		
7	1	Kinh tế vi mô 1 / Microeconomics 1	KHMI1101	3	I	
8	2	Kinh tế vĩ mô 1 / Macroeconomics 1	KHMA1101	3	II	
9	3	Toán cho các nhà kinh tế Mathematics for Economics	TOCB1110	3	I	
10	4	Khoa học dữ liệu trong kinh tế và kinh doanh/ Data Science in Economics and Business	TOKT1138	3	IV-V	
11	5	Ngoại ngữ / Foreign Language	NNKC	9	I-II-III	
	1.3. Các học phần chung của lĩnh vực			12		
12	1	Phương pháp nghiên cứu kinh tế - xã hội Socio-Economic research Methods	PTCC1114	3	IV	
13	2	Quản lý học 1	QLKT1101	3	II	
14		Essentials of Management 1				

STT	Nội dung và kế hoạch giảng dạy		Mã HP	Số TC	Học kỳ (dự kiến)	Mã HP tiên quyết
15	3	Nguyên lý kế toán Accounting Principles	KTKE1101	3	II	
	4	Marketing căn bản Basics of Marketing	MKMA1104	3	III	
	2. GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP			83		
	2.1. Các học phần chung của nhóm ngành			12		
16 17 18 19	1	Kinh tế du lịch Tourism Economics	DLKS1108	3	II	KHMI1101
	2	Lịch sử văn hóa Việt Nam Vietnam Cultural History	DLKS1150	3	III	
	3	Kinh doanh du lịch trực tuyến E-tourism	DLKS1131	3	VI	
	4	Du lịch có trách nhiệm Responsible Tourism	DLKS1148	3	V	
	2.2. Các học phần của ngành			61		
	2.2.1 Các học phần bắt buộc			31		
20	1	Phát triển nghề nghiệp ngành quản trị du lịch và lữ hành Career development in tourism and travel industry	DLLH1141	3	I	
21	2	Lịch sử văn minh thế giới World Civilization History	DLLH1131	3	IV	
22	3	Pháp luật trong du lịch và khách sạn Law in Tourism and Hospitality	LUKD11103	3	V	
23	4	Tâm lý và giao tiếp trong du lịch Psychology and Communication in Tourism	DLKS1118	3	III	
24	5	Quản trị điểm đến du lịch Tourism Destinationa Management	DLLH1120	3	VII	DLKS1108
25	6	Quản trị kinh doanh lữ hành Travel Business Management	DLLH1146	3	V	DLLH1152 DLLH1153 DLLH1154
26	7	Tác nghiệp Lữ hành 1 (Lý thuyết nghiệp vụ Thiết kế và phát triển sản phẩm du lịch, Điều hành Tour, hướng dẫn du lịch)	DLLH1152	3	IV	
27	8	Tác nghiệp Lữ hành 2 (Thực hành nghiệp vụ Thiết kế và phát triển sản phẩm du lịch, Điều hành Tour, hướng dẫn du lịch)	DLLH1153	3	Hè năm 2	
28	9	Tác nghiệp Lữ hành 3 (Thực hành nghiệp vụ Thiết kế và phát triển sản phẩm du lịch, Điều hành Tour, hướng dẫn du lịch)	DLLH1154	3	Hè năm 2	
29	10	Chuyên đề thực tế (Project) Sv đi thực tế tuyến điểm (Tây Bắc, miền Trung, xuyên Việt...)	DLLH1151	4	Hè năm 3	
	2.2.2 Các học phần tự chọn (SV chọn 10 học phần trong tổ hợp 15 học phần)			30		
	1	Quản trị Marketing trong du lịch và	DLLH1147	3	VI	MKMA1104

STT	Nội dung và kế hoạch giảng dạy	Mã HP	Số TC	Học kỳ (dự kiến)	Mã HP tiên quyết
30 ...	khách sạn Marketing Management in Hospitality and Tourism				
34 35 ... 39	2 Quản trị chiến lược trong du lịch và khách sạn Strategic Management in Hospitality and Tourism	DLLH1108	3	VII	DLLH1146
	3 Quản trị nhân lực trong du lịch và khách sạn Human resource management in Hospitality and Tourism	NLQT1105	3	VI	
	4 Quản trị Quan hệ Khách hàng Customer Relationship Management	MKBH1109	3	VI	MKMA1104
	5 Địa lý du lịch Geography for Tourism	DLLH1105	3	III	DLKS1108
	6 Quản trị dịch vụ vận chuyển du lịch Transportation service management in tourism	DLLH1129	3	VI	DLLH1146
	7 Quản trị tài chính trong du lịch và khách sạn Financial Management in Hospitality and Tourism	NHTC1103	3	VI	
	8 Du lịch sinh thái Ecotourism	DLLH1130	3	VI	DLKS1108
	9 Quy hoạch và chính sách du lịch Tourism Policy and Planning	DLLH1115	3	VII	
	10 Quản trị MICE Meeting, Incentive, Cooperation and Exhibition Managment	DLKS1110	3	VI	
	11 Du lịch văn hóa Cultural Tourism	DLKS1128	3	V	DLKS1108
	12 Quản trị kinh doanh khách sạn Hospitality Business Management	DLKS1143	3	V	
	13 Hành vi tiêu dùng trong du lịch Tourism customer behavior	DLKS1149	3	V	DLKS1108
	14 Kỹ năng bán hàng Sale Skill	MKBH1110	3	VII	
	15 Quản trị đổi mới trong kinh doanh Innovation Management in Business	QTCL1112	3	VII	
40	2.3. Khóa luận tốt nghiệp (Graduation Thesis)	DLLH1149	10	VIII	
	Tổng số tín chỉ (không gồm GDTC và GDQP-AN)		130		

7. MÔ TẢ CÁC HỌC PHẦN (Phụ lục 1)

8. MA TRẬN LIÊN KẾT CÁC HỌC PHẦN VÀ CHUẨN ĐẦU RA (Phụ lục 2)

9. PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

9.1. Phương pháp giảng dạy

- Chương trình chủ yếu sử dụng phương pháp giảng dạy theo mô hình Lecture/Seminar phối hợp với các phương pháp khác như dạy theo vấn đề, tình huống, mô phỏng, theo dự án và tăng cường trải nghiệm thực tế, kiến tập và thực tập.

- Phương pháp giảng dạy từng học phần được ghi trong đề cương chi tiết.

- Đóng góp của của phương pháp giảng dạy vào chuẩn đầu ra được ghi chi tiết trong đề cương học phần.

9.2. Phương pháp đánh giá kết quả học tập

- Về đánh giá kết quả học tập từng học phần theo tỷ lệ 10% điểm chuyên cần, 40% điểm đánh giá quá trình và 50% điểm thi kết thúc học phần.

- Phương pháp đánh giá quá trình: Thảo luận trên lớp; Bài tập về nhà; Bài tập nhóm; Thuyết trình; Kiểm tra nhanh; Viết luận/tóm tắt...

- Phương pháp đánh giá thi kết thúc học phần (cuối kỳ): Trắc nghiệm; Viết luận; Viết báo cáo; Thực địa/thực hành; Dự án; Thuyết trình; Bài tập tình huống; Vấn đáp...

- Đánh giá quá trình và đánh giá kết thúc học kỳ, khóa luận tốt nghiệp...dựa trên các rubrics, ma trận đề thi đảm bảo độ tin cậy, độ giá trị, chính xác và công bằng.

- Cụ thể về phương pháp đánh giá học phần, đóng góp của của phương pháp giảng dạy vào chuẩn đầu ra được ghi chi tiết trong đề cương học phần.

- Từng học phần được đánh giá theo thang điểm 10 được quy đổi ra thang điểm chữ, thang điểm 4 theo quy định.

9.3. Đánh giá chuẩn đầu ra của khóa học

Kết thúc khóa học, Trường/Khoa/Viện đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra của khóa học, bao gồm:

- Đánh giá mức độ đạt được của sinh viên trước khi tốt nghiệp (qua khảo sát).

- Hệ thống quản lý đào tạo tự động tính mức độ đạt được của chuẩn đầu ra khóa học khi sinh viên tốt nghiệp.

- Nhà tuyển dụng đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra của sinh viên sau khi tốt nghiệp được 01 năm/12 tháng (qua khảo sát).

10. CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THAM KHẢO

1. CTĐT : Bachelor of international tourism and hotel management – Griffith University – Aus (Major: Tourism and Travel)

Địa chỉ tra cứu: <https://www.griffith.edu.au/study/degrees/bachelor-of-international-tourism-and-hotel-management-1408>

<https://www.griffith.edu.au/study/degrees/bachelor-of-international-tourism-and-hotel-management-1408>

2. CTĐT : International Tourism Management BSc (Hons) - University of Surrey UK

Địa chỉ tra cứu : <https://www.surrey.ac.uk/undergraduate/international-tourism-management?term=touris>

3. CTĐT : bachelor-of-science-scheme-in-hotel-and-tourism-management
(Hongkong polytechnic uni)

Địa chỉ tra cứu : <https://www.polyu.edu.hk/shtm/study/undergraduate-programmes/undergraduate-programme/bachelor-of-science-scheme-in-hotel-and-tourism-management/specialism-or-secondary-major/>

4. CTĐT: QTDV Du lịch và Lữ hành – ĐH Kinh tế - TPHCM

Địa chỉ tra cứu:

https://ueh.edu.vn/images/upload/editor/CTDT_QTDVDL&LH_final.pdf

5. CTĐT: QTDV Du lịch và Lữ hành – ĐH KH XHNH - DHQG HN

Địa chỉ tra cứu : <https://tuyensinh.ush.edu.vn/quan-tri-dich-vu-du-lich-lu-hanh/>

6. CTĐT: QTDV Du lịch và Lữ hành – Học viện Hàng không Việt Nam

Địa chỉ tra cứu : <https://vaa.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-nganh-quan-tri-dich-vu-du-lich-va-lu-hanh-2021-2022>

7. CTĐT: QTDV Du lịch và Lữ hành – Đại học Du lịch – Đại học Huế

Địa chỉ tra cứu : <http://huht.hueuni.edu.vn/ban-mo-ta-chuong-trinh-dao-tao-nganh-quan-tri-dich-vu-du-lich-va-lu-hanh.html>

8. CTĐT: QTDV Du lịch và Lữ hành – ĐH KH XHNH – DHQG TPHCM

Địa chỉ tra cứu :

https://hcmussh.edu.vn/static/document/CTDT_QTDVDL&LH_v2021.pdf

11. TIÊU CHUẨN ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN, TRỢ GIẢNG

➤ Giảng viên:

- Tốt nghiệp thạc sĩ trở lên, cụ thể:
 - o Giảng viên giảng dạy các học phần thuộc khối giáo dục đại cương phải được đào tạo ở ít nhất một bậc học (từ bậc 6 trở lên trong Khung trình độ quốc gia) thuộc các nhóm ngành phù hợp về chuyên môn với học phần giảng dạy
 - o Giảng viên giảng dạy các học phần cơ sở ngành phải được đào tạo ở ít nhất một bậc học (từ bậc 6 trở lên trong Khung trình độ quốc gia) thuộc khối ngành/lĩnh vực Kinh doanh và quản lý, phù hợp về chuyên môn với học phần giảng dạy
 - o Giảng viên giảng dạy các học phần cơ sở ngành và chuyên ngành phải được đào tạo ở ít nhất một bậc học (từ bậc 6 trở lên trong Khung trình độ quốc gia) thuộc nhóm ngành Du lịch, Khách sạn, Thể thao và dịch vụ cá nhân, phù hợp về chuyên môn với học phần giảng dạy
- Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên

- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng ngoại ngữ trong thực hiện các nhiệm vụ của chức danh giảng viên

➤ **Trợ giảng**

- Tốt nghiệp đại học trở lên, cụ thể:
 - Trợ giảng các học phần thuộc khối giáo dục đại cương phải được đào tạo ở ít nhất một bậc học (từ bậc 6 trở lên trong Khung trình độ quốc gia) thuộc các nhóm ngành phù hợp về chuyên môn với học phần trợ giảng.
 - Trợ giảng các học phần cơ sở khối ngành phải được đào tạo ở ít nhất một bậc học (từ bậc 6 trở lên trong Khung trình độ quốc gia) thuộc khối ngành/lĩnh vực kinh tế, kinh doanh và quản lý, phù hợp về chuyên môn với học phần trợ giảng
 - Trợ giảng các học phần cơ sở ngành và chuyên ngành phải được đào tạo ở ít nhất một bậc học (từ bậc 6 trở lên trong Khung trình độ quốc gia) thuộc nhóm ngành Du lịch – Lữ hành - Khách sạn – Giải trí, phù hợp về chuyên môn với học phần trợ giảng.
- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng ngoại ngữ trong thực hiện các nhiệm vụ của chức danh trợ giảng.

12. CƠ SỞ VẬT CHẤT, CÔNG NGHỆ VÀ HỌC LIỆU

Trường Đại học Kinh tế quốc dân có chiến lược phát triển đến năm 2030 trở thành đại học thông minh, chú trọng đảm bảo và đáp ứng những yêu cầu về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị thực hành, thí nghiệm, công nghệ thông tin, thư viện, học liệu, hệ thống quản lý hỗ trợ học tập, quản lý đào tạo, để giúp người học đạt được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, phù hợp với đặc điểm của từng ngành, nhóm ngành hoặc lĩnh vực đào tạo. Những yêu cầu này được chi tiết và cụ thể trong các đề án mở ngành, xây dựng và ban hành chương trình đào tạo, đề án tuyển sinh đại học hàng năm, trong báo cáo 3 công khai ... được báo cáo Bộ GD&ĐT đồng thời được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Trường.

Các môn học/học phần trong chương trình đào tạo đảm bảo đầy đủ bộ học liệu theo quy định hiện hành, cụ thể gồm: giáo trình, đề cương học phần, slide bài giảng và các học liệu khác.

13. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

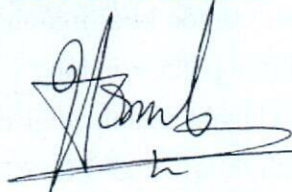
- Kế hoạch đào tạo chuẩn của chương trình đào tạo là 04 năm, mỗi năm có 02 học kỳ chính và 01 học kỳ phụ, phương thức tổ chức đào tạo theo tín chỉ.
- Căn cứ kế hoạch đào tạo chuẩn, Trường đăng ký mặc định thời khóa biểu từng học kỳ chính cho sinh viên, trừ học kỳ đầu tiên các học kỳ kế tiếp sinh viên được điều chỉnh đăng ký số tín chỉ/học phần tăng lên hoặc giảm đi theo quy định.
- Sinh viên được thi lại (01 lần/học phần) hoặc thi cải thiện điểm theo quy định.
- Sinh viên có thể học vượt để tốt nghiệp sớm so với kế hoạch đào tạo chuẩn hoặc tốt nghiệp muộn nhưng không quá thời gian đào tạo tối đa theo quy định.

- Từ học kỳ thứ hai, nếu đạt học lực khá sinh viên có thể được đăng ký học cùng lúc hai chương trình vào bất kỳ chương trình/ngành của trường theo quy định.

- Khối lượng kiến thức, phương pháp dạy và học, cách đánh giá học phần, nội dung cần đạt được (CĐR/CLO) của từng học phần được mô tả, quy định trong đề cương chi tiết mỗi học phần.

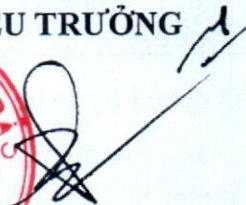
Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2023

TRƯỞNG KHOA



PGS.TS Phạm Trương Hoàng

HIỆU TRƯỞNG



GS.TS Phạm Hồng Chương